

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày: 03-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tuấn

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Thành N, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố M, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc C và bà Cao Thị Ngọc M (đã chết); vợ; con: chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 113/HSST ngày 23/6/2016 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt Võ Thành N 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 24/01/2017, chưa được xoá án tích.

Nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 27/QĐ-TA ngày 04/4/2018 của Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Võ Thành N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2018 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; trú tại: tổ N, ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/01/2018, Võ Thành N cùng với anh Chung Thành N đến nhà chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1973, ngụ tổ N, ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để uống rượu. Trong lúc uống rượu, N đi vào phòng ngủ của chị L lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 của chị L bỏ vào túi quần mang về cất giấu tại quán Karaoke Q thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh nơi N đang làm thuê, sau đó quay lại nhà chị L tiếp tục uống rượu. Khoảng 10 phút sau chị L phát hiện mất điện thoại và nghi ngờ N là người lấy trộm nên trình báo cho cơ quan Công an.

Tại Cơ quan điều tra Võ Thành N đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 30 ngày 14/3/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 có giá trị tại thời điểm mất trộm là 1.600.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo N đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSTC ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, truy tố bị cáo Võ Thành N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tân Châu:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo N mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Ghi nhận bị hại L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 20 giờ ngày 27/01/2018, tại nhà chị Nguyễn Thị L ở tổ N, ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Võ Thành N có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 trị giá 1.600.000 đồng. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự thiếu cảnh giác đã lén lút lấy trộm tài sản của chị L nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[3] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị hại L có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy cần tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội; đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N không có tài sản nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6] Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Võ Thành N 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/5/2018.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận bị hại Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì thêm,

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Thành N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Thành N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Phòng PV27 – Công an Tây Ninh;
- THA hình sự;
- Đội điều tra Công an huyện Tân Châu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tân Châu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ; tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Lưu Văn Sơn